



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
Bank for Investment and Development of Vietnam JSC

Mẫu số/Sample No: CT001/KH
Ngày in/Prt Date: 11/06/2025 17:31:32

Chi nhánh/Branch: **NHTMCP DT& PTVN-CN MY DINH**

Số: /BC 03a

SAO KÊ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG/ACCOUNT STATEMENT

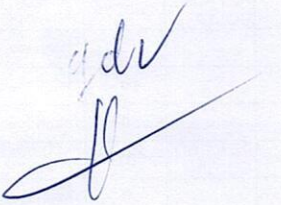
Từ ngày/From Date: 29/08/2022 Đến ngày/To date: 31/05/2025

Khách hàng / Customer: BQT NHA CC R3 KDT GOLDMARK CITY PHUONG PHU DIEN **Địa chỉ/** NHA CC R3, KDT GOLDMARK CITY, P PHU DIEN
Mã KH / Cif No 12096663 **Address:** BAC TU LIEM, HA NOI /,HA NOI
Tên tài khoản / Account Name: BQT NHA CC R1 R2 R3 R4 GOLDMARK CITY **Loại tiền tệ/**
Số tài khoản / Account No: 2601561435 **Currency:** VND
(Số tài khoản cũ / Old Account No: 26010001561435)

STT (No)	Ngày giao dịch (Trans.Date)	Ngày hiệu lực (EFD.Date)	Mã giao dịch (Trans.Code)	Phát sinh nợ (Debit amount)	Phát sinh có (Credit amount)	Số dư (Balance)	Số chứng từ SEQ No.	Mã GDV Teller ID	Mã CN Branch	Diễn giải (Txn. Description)
Số dư đầu kỳ (Opening balance)						0.00				
1	28/07/2023 03:13:59	28/07/2023	7	0.00	250,000.00	250,000.00	56930817	990CTLN H4	990	REM TKThe :023704060043786, tại VIB. BQT R3 nộp tiền duy trì số dư tối thiểu TK chung 4R - CTLNHIDI000005217434619-11-CRE-002 Transaction a
2	28/07/2023 09:58:17	28/07/2023	7	0.00	500,000.00	750,000.00	57334218	990CTLN H4	990	REM TKThe :888886666682, tại MB. BQT R2 nộp tiền vào tài khoản - CTLNHIDI000005219158714-11-CRE-002
3	28/07/2023 11:02:12	28/07/2023	7	0.00	500,000.00	1,250,000.00	57485303	990CTLN H4	990	REM TKThe :23907005151, tại Shinhan Bank V. BQT R4 NỘP TIỀN VAO TK CHUNG 4R - CTLNHIDI000005219809737-11-CRE-002
4	25/08/2023 23:59:59	25/08/2023	160	0.00	199.00	1,250,199.00	7	DD4400	260	BIDV Tra lại KKH
5	02/09/2023 17:38:04	02/09/2023	DD	0.00	250,000.00	1,500,199.00	1	990CTLN H4	990000	REM TKThe :023704060043786, tại VIB. BQT R3 nộp tiền số dư tối thiểu cho TK chung 4R - CTLNHIDI000005563704427-11-CRE-002
6	25/09/2023 00:36:27	25/09/2023	IIPD	0.00	237.00	1,500,436.00	2		0	Thanh toán lãi tháng 09/2023
7	26/09/2023 10:18:35	26/09/2023	DDM	165,000.00	0.00	1,335,436.00	3	A27_CHG COL07	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 Q3 2023
8	25/10/2023 00:35:51	25/10/2023	IIPD	0.00	220.00	1,335,656.00	4		0	Thanh toán lãi tháng 10/2023
9	28/10/2023 18:03:45	28/10/2023	DD	0.00	500,000.00	1,835,656.00	5	A42_CTL NH6	990000	TKThe :03301010588586, tại MSB. Nop tien vào tài khoản chung 4 BQT - CTLNHIDI000006147753024-11-CRE-002
10	25/11/2023 00:39:37	25/11/2023	IIPD	0.00	304.00	1,835,960.00	6		0	Thanh toán lãi tháng 11/2023
11	19/12/2023 13:57:31	19/12/2023	DDM	165,000.00	0.00	1,670,960.00	7	A27_CHG COL12	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 Q4 2023
12	25/12/2023 00:36:50	25/12/2023	IIPD	0.00	296.00	1,671,256.00	8		0	Thanh toán lãi tháng 12/2023
13	25/01/2024 00:58:47	25/01/2024	IIPD	0.00	284.00	1,671,540.00	9		0	Thanh toán lãi tháng 01/2024
14	25/02/2024 00:55:54	25/02/2024	IIPD	0.00	284.00	1,671,824.00	10		0	Thanh toán lãi tháng 02/2024
15	13/03/2024 10:42:56	13/03/2024	DDM	165,000.00	0.00	1,506,824.00	11	A27_CHG COL38	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 Q1 2024
16	25/03/2024 00:56:03	25/03/2024	IIPD	0.00	255.00	1,507,079.00	12		0	Thanh toán lãi tháng 03/2024
17	25/04/2024 00:51:07	25/04/2024	IIPD	0.00	256.00	1,507,335.00	13		0	Thanh toán lãi tháng 04/2024
18	26/04/2024 11:13:41	26/04/2024	DDM	55,000.00	0.00	1,452,335.00	14	A27_CHG COL20	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T04 2024
19	22/05/2024 15:37:15	22/05/2024	DDM	55,000.00	0.00	1,397,335.00	15	A27_CHG COL06	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T05 2024

Chứng từ này được in/chuyển đổi trực tiếp từ hệ thống In sao kê tài khoản khách hàng của BIDV.

20	25/05/2024 01:00:51	25/05/2024 4	IIPD	0.00	238.00	1,397,573.00	16		0	Thanh toán lãi tháng 052024
21	21/06/2024 08:59:05	21/06/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,342,573.00	17	A27_CHG COL24	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T06 2024
22	25/06/2024 00:56:50	25/06/2024 4	IIPD	0.00	236.00	1,342,809.00	18		0	Thanh toán lãi tháng 062024
23	18/07/2024 08:50:31	18/07/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,287,809.00	19	A27_CHG COL37	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T07 2024
24	25/07/2024 00:51:11	25/07/2024 4	IIPD	0.00	219.00	1,288,028.00	20		0	Thanh toán lãi tháng 072024
25	22/08/2024 09:12:06	22/08/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,233,028.00	21	A27_CHG COL45	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T08 2024
26	25/08/2024 01:03:23	25/08/2024 4	IIPD	0.00	218.00	1,233,246.00	22		0	Thanh toán lãi tháng 082024
27	18/09/2024 11:07:41	18/09/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,178,246.00	23	A27_CHG COL19	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T09 2024
28	25/09/2024 00:54:18	25/09/2024 4	IIPD	0.00	207.00	1,178,453.00	24		0	Thanh toán lãi tháng 092024
29	15/10/2024 15:51:18	15/10/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,123,453.00	25	A27_CHG COL02	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T10 2024
30	25/10/2024 00:52:35	25/10/2024 4	IIPD	0.00	191.00	1,123,644.00	26		0	Thanh toán lãi tháng 102024
31	12/11/2024 09:06:46	12/11/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,068,644.00	27	A27_CHG COL07	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T11 2024
32	25/11/2024 01:07:49	25/11/2024 4	IIPD	0.00	187.00	1,068,831.00	28		0	Thanh toán lãi tháng 112024
33	06/12/2024 09:59:20	06/12/2024 4	DDM	55,000.00	0.00	1,013,831.00	29	A27_CHG COL35	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T12 2024
34	25/12/2024 00:55:53	25/12/2024 4	IIPD	0.00	170.00	1,014,001.00	30		0	Thanh toán lãi tháng 122024
35	10/01/2025 09:53:35	10/01/2025 5	DDM	55,000.00	0.00	959,001.00	31	A27_CHG COL99	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T01 2025
36	25/01/2025 01:20:30	25/01/2025 5	IIPD	0.00	168.00	959,169.00	32		0	Thanh toán lãi tháng 012025
37	10/02/2025 10:53:02	10/02/2025 5	DDM	55,000.00	0.00	904,169.00	33	A27_CHG COL38	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T02 2025
38	25/02/2025 01:07:58	25/02/2025 5	IIPD	0.00	158.00	904,327.00	34		0	Thanh toán lãi tháng 022025
39	12/03/2025 09:59:16	12/03/2025 5	DDM	55,000.00	0.00	849,327.00	35	A27_CHG COL91	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T03 2025
40	25/03/2025 01:19:12	25/03/2025 5	IIPD	0.00	135.00	849,462.00	36		0	Thanh toán lãi tháng 032025
41	25/04/2025 00:42:46	25/04/2025 5	IIPD	0.00	144.00	849,606.00	37		0	Thanh toán lãi tháng 042025
42	08/05/2025 09:33:54	08/05/2025 5	DDM	55,000.00	0.00	794,606.00	38	A27_CHG COL66	260154	PHI QUAN LY TAI KHOAN 260xxx435 T05 2025
43	16/05/2025 15:57:42	16/05/2025 5	DD	0.00	21,942,438.00	22,737,044.00	39	A23_B2B 09	990000	TKThe :0021000476129, tại BFTVVNVX. chuyển tiền BQT NHA CC R1 R2 R3 R4 GOLDMARK CITY TK: 2601561435 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV CHUYEN TRA TIENKET DU C- B2B02009704360516155742 2025TBvo734208
44	25/05/2025 01:18:51	25/05/2025 5	IIPD	0.00	1,217.00	22,738,261.00	40		0	Thanh toán lãi tháng 052025
Cộng phát sinh (Total Amount)				1,210,000.00	23,948,261.00					
Số dư cuối kỳ (Closing balance)							22,738,261.00			


Lương Xuân Hằng



PHÓ GIÁM ĐỐC PGD
Phạm Quỳnh Trang

Ký bởi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần
Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh
Mỹ Đình
Thời gian ký: 11/06/2025 17:31:32